| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐÔNG HƯNG**<br>**TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc** |

Bản án số: 60/2023/HS-ST
Ngày 10/7/2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH**

***- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:*** Ông Lê Kiên Trung.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Viết Huân- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 67/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2023/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 7 năm 2023; đối với bị cáo:

**Trần Mạnh T**, sinh năm 1987 tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn H, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông ông Trần Mạnh C, sinh năm 1957 (ông C là Thương binh hạng 4/4) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1959; có vợ là Phạm Thị H, sinh năm 1990 và có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 05/6/2023 đến 07/6/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú *(có mặt tại phiên tòa).*

**** Bị hại*:** Chị Vũ Thị C2, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn Th, xã Đ1, huyện Đ, tỉnh Thái Bình *(vắng mặt).*

**** Người làm chứng:***

- Chị Phạm Thị H2, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn H, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình *(vắng mặt)*.

- Anh Nghiêm Đăng Hoạt, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn H, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình *(có mặt tại phiên tòa)*.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 31/5/2023, Trần Mạnh T cùng vợ là chị Phạm Thị H đến Trung tâm mua sắm Th của chị Nguyễn Thị H1 ở thôn T, xã Đ1, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình để mua sắm quần áo. Trong khi chờ vợ, T nhìn

thấy trên giá trưng bày hàng của trung tâm, cách cổng ra vào khoảng 05 mét có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, vỏ màu xanh. Chiếc điện thoại này của chị Vũ Thị C là nhân viên bán hàng tại Trung tâm, chị C mua chiếc điện thoại này năm 2021, có dung lượng 256G và đã bị hỏng góc màn hình phía dưới bên phải, do bận bán hàng nên chị C để chiếc điện thoại trên giá hàng của trung tâm, T nảy sinh ý định trộm cắp về sử dụng. Thực hiện ý định đó và lợi dụng không có ai để ý, T giả vờ mua một chiếc mũ vải màu nâu và trộm chiếc điện thoại cho vào trong mũ đi ra chỗ vắng người bỏ vào túi quần rồi quay lại đưa mũ cho vợ để thanh toán tiền. Thắng ra ngoài đợi vợ mua sắm xong rồi đi về nhà, trên đường về T không nói cho vợ biết việc trộm cắp chiếc điện thoại trên. Ngày 03/6/2023 T mang chiếc điện thoại ra cửa hàng điện thoại Trường Hoạt của anh Nghiêm Đăng H ở thôn H, xã M, huyện Đ nói là điện thoại bấm sai mật khẩu nhiều lần bị vô hiệu hóa màn hình và bảo anh H phá mật khẩu, anh H đồng ý phá mật khẩu với giá 900.000 đồng, T về nhà nói với vợ điện thoại mới mua lại ở cửa hàng điện thoại Trường H và đưa cho vợ sử dụng. Sau đó T tự nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ngày 05/6/2023 đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng tự thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện. Cơ quan điều tra đã quản lý chiếc điện thoại và yêu cầu định giá tài sản.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐGTS ngày 06/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đông Hưng kết luận chiếc điện thoại Thắng trộm cắp của chị C có trị giá là 7.500.000 đồng *(Bảy triệu năm trăm nghìn đồng).*

- Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

- Lời khai của bị hại, chị Vũ Thị C thể hiện: Chị đã được nhận lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, vỏ màu xanh do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng bàn giao. Chị không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

- Lời khai của người làm chứng:

+ Tại phiên tòa, anh Nghiêm Đăng H khai: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 03/6/2023, Trần Mạnh T là người cùng xã mang chiếc điện thoại Iphone 12 Promax, vỏ màu xanh ra cửa hàng điện thoại của anh nói là điện thoại bấm sai mật khẩu nhiều lần bị vô hiệu hóa màn hình và bảo anh phá mật khẩu hộ, do tin tưởng lời nói của T là thật nên anh đã phá mật khẩu chiếc điện thoại trên cho Thắng với giá 900.000 đồng và T đã trả đủ tiền cho anh.

+ Lời khai của chị Phạm Thị H tại cơ quan điều tra thể hiện: Chị không biết chồng chị là Trần Mạnh T trộm cắp chiếc điện thoại Iphone 12 Promax. Tối ngày 03/6/2023, chồng chị đưa cho chị 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Promax cũ để chị sử dụng và nói rằng điện thoại mới mua lại ở cửa hàng điện thoại

Trường H. Khi biết chồng chị trộm cắp chiếc điện thoại trên, chị đã giao nộp lại điện thoại cho cơ quan Công an để phục vụ công tác điều tra.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSĐH ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng truy tố bị cáo Trần Mạnh Thắng về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo T theo toàn bộ nội dung Quyết định truy tố và đề nghị Tòa án:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm cải tạo không giam giữ. Thời gian tạm giữ của bị cáo sẽ được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Do bị cáo lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung và không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Giao bị cáo Trần Mạnh T cho UBND xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình Trần Mạnh T có trách nhiệm phối hợp với UBND xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình trong việc giám sát, giáo dục Trần Mạnh T.

- Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: 01 chiếc mũ vải cơ quan Cảnh sát điều tra quản lý của bị cáo, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của bản thân và mong Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của Trần Mạnh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại chị Vũ Thị Chín; lời khai của người làm chứng chị Phạm Thị Hạnh và anh Nghiêm Đăng Hoạt; bản kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐGTS ngày

06/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đông Hưng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tòa án có đủ cơ sở kết luận: Trần Mạnh T là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Lợi dụng việc chị Vũ Thị C là nhân viên bán hàng tại Trung tâm mua sắm Thủy Tiên mải bán hàng, sơ hở để chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, vỏ màu xanh trên giá hàng của Trung tâm. Quan sát thấy không có người để ý, trông coi, Thắng đã lén lút chiếm đoạt của chị C chiếc điện thoại di động trên mang về nhà sử dụng, giá trị chiếc điện thoại của chị Clà 7.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố.

**Điều 173. Tội trộm cắp tài sản**

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

...

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.*

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, làm cho chủ sở hữu tài sản không yên tâm trong việc quản lý tài sản của mình. Hậu quả mà bị cáo gây ra phải chịu sự trừng trị của pháp luật.

[4] Khi quyết định hình phạt, xét thấy:

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là: Thành khẩn khai báo (điểm s); phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (điểm i); sau khi phạm tội đến Cơ quan điều tra tự thú (điểm r). Bị cáo có bố đẻ là Thương binh nên bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét thấy, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện.

Theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự, thời gian tạm giữ sẽ được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ và cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo bị tạm giữ 03 ngày nên thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo sẽ được trừ 09 ngày.

Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có việc làm và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung và không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, chị Vũ Thị C đã được nhận lại chiếc điện thoại di động do bị cáo chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc mũ vải (bị cáo đã mua và trả tiền cho Trung tâm mua sắm Thủy Tiên) bị cáo sử dụng để che dấu khi trộm cắp chiếc điện thoại, do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Trần Mạnh Thắng phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng 1 Điều 173; điểm i, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Trần Mạnh T 09 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ: 03 ngày x 03 ngày = 09 ngày cải tạo không giam giữ; bị cáo còn phải thi hành 08 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Giao Trần Mạnh T cho UBND xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình Trần Mạnh T có trách nhiệm phối hợp với UBND xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình trong việc giám sát, giáo dục Trần Mạnh T.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc mũ vải  cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng quản lý của Trần Mạnh T.

*(Vật chứng trên đã được bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày 30/6/2023)*

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Bị cáo Trần Mạnh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo; bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày (kể từ ngày tuyên án sơ thẩm đối với người có mặt tại

phiên tòa; kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật đối với người vắng mặt tại phiên tòa).

**Nơi nhận:**
- *Người tham gia tố tụng;*
- *VKSND H.Đông Hưng;*
- *VKSND tỉnh Thái Bình;*
- *TAND tỉnh Thái Bình;*
- *Chi cục THADS H.Đông Hưng;*
- *Công an H.Đông Hưng;*
- *UBND xã M, huyện Đông Hưng*;
- *Lưu hồ sơ vụ án, cơ quan.*

**THẨM PHẤN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

**Lê Kiên Trung**